

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ
TỈNH G**

Bản án số: 37/2022/HS-ST
Ngày: 15/7/2022

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA V NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA V NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH G

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoài Thơ.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Văn Do;

Bà Nguyễn Thị Chín.

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Đức Q – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh G.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh G tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 7 năm 2022 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh G xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 16/2022/TLST-HS ngày 08 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2022/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Quốc Q; sinh ngày 02/5/2003 tại tỉnh G; nơi cư trú: Thôn Cây Diệp, xã K'Dang, huyện Đ, tỉnh G; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: V Nam; con ông Nguyễn Tấn Đ và bà Lò Thị H; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: Không; tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 06/01/2022. Ngày 03/6/2022 bị cáo bị bắt tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đ cho đến nay. Có mặt.

- Bị hại: Ông Nguyễn Cao C, sinh năm 1966. Trú tại: Làng RKhuong Tleo, xã K'Dang, huyện Đ, tỉnh G. Vắng mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Anh Nguyễn Hoàng V, sinh năm 1980. Trú tại: Thôn 2, xã Tân Bình, huyện Đ, tỉnh G. Vắng mặt.

Anh Lê Dư P, sinh năm 1978. Trú tại: Tổ dân phố 5, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh G. Vắng mặt.

Bà Trần Thị Th, sinh năm 1951. Trú tại: Thôn 1, xã Tân Bình, huyện Đ, tỉnh G. Vắng mặt.

Bà Lê Thị L, sinh năm 1986. Trú tại: Thôn 1, xã Tân Bình, huyện Đ, tỉnh G. Vắng mặt.

Bà Trần Văn H, sinh năm 1992. Trú tại: Thôn Hà Lòng 1, xã K'Dang, huyện Đ, tỉnh G. Vắng mặt.

Anh Hồ Q Huy, sinh ngày 03/9/2006. Trú tại: Thôn 1, xã Tân Bình, huyện Đ, tỉnh G. Vắng mặt.

Người đại diện Hơ pháp của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án Hồ Q Huy: Ông Hồ Văn Trường, sinh năm: 1979 (bố ruột) và bà Lê Thị L, sinh năm: 1986 (mẹ ruột). Trú tại: Thôn 1, xã Tân Bình, huyện Đ, tỉnh G. Vắng mặt.

Anh Võ Anh K, sinh ngày 06/6/2007. Trú tại: Thôn Hà Lòng 1, xã K'Dang, huyện Đ, tỉnh G. Vắng mặt.

Người đại diện Hơ pháp của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án Vo Anh K: Ông Võ Tiến Ph, sinh năm: 1989 (bố ruột) và bà Nguyễn Thị Xuân B (mẹ ruột). Trú tại: Thôn Hà Lòng 1, xã K'Dang, huyện Đ, tỉnh G. Vắng mặt.

- *Người tham gia tố tụng khác*: Không.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 05/11/2021, Võ Anh K điều khiển xe mô tô biển số 81B2 - 685.75 chở Nguyễn Quốc Q đến nhà Hồ Q Huy để rủ Huy đi chơi game ở quán internet. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, sau khi chơi xong thì K chở Huy và Q về nhà bà nội của Huy là bà Trần Thị Th tại Thôn 1, xã Tân Bình, huyện Đ, tỉnh G. Trên đường về thì Q có nói với K và Huy muốn đi nhậu nhưng không có tiền nên sau đó Huy nói với Q, K là mình biết rẫy nhà Sơn (là bạn của Huy và Q) có máy bơm nước và đến lấy trộm nên K và Q đồng ý. Huy đi ra sau vườn nhà bà nội lấy một con dao dài khoảng 30cm, cán gỗ, mũi bằng cầm theo. Khoảng 01 giờ sáng ngày 06/11/2021, K điều khiển xe mô tô 81B2 - 685.75 chở Q và Huy đi theo chỉ dẫn của Huy tới vườn cà phê của ông Nguyễn Hoàng V thuộc làng Ktăng, xã K'Dang, huyện Đ, tỉnh G. Khi tới rẫy cà phê của ông V thì Q lấy cục sạc pin dự phòng của Q bật đèn pin, Huy cầm theo con dao đã chuẩn bị từ trước và bật đèn pin điện thoại Nokia màu đen, loại bấm phím của Huy để soi sáng. Khi tới giếng nước thì Q, K, Huy khiêng nắp giếng nước bằng bê tông sang một bên. K và Huy xuống giếng tháo cùm nối ống bơm với nhau rồi cả ba cùng nhau kéo máy bơm lên. Huy dùng con dao mang theo cắt đứt dây điện màu đen nối với máy bơm, Q tháo ống nước nối với máy bơm rồi K và Huy khiêng máy bơm ra ngoài. Sau khi lấy được máy bơm thì K điều khiển xe mô tô chở Q, Huy và máy bơm nước về cất giấu trong căn nhà hoang tại Thôn 1, xã Tân Bình, huyện Đ, tỉnh G.

Sau khi cất giấu máy bơm thì Q rủ K và Huy đi đến gần nhà Q để trộm thêm một máy bơm nước khác. K điều khiển xe mô tô 81B2 - 685.75 chở Q và Huy đi theo chỉ dẫn của Q tới rẫy cà phê của ông Nguyễn Cao C thuộc làng Rkhuong Tleo, xã K'Dang, huyện Đ, tỉnh G. Q dùng pin dự phòng, Huy dùng điện thoại di động Nokia để soi đèn pin; K lấy một con dao cán màu vàng, mũi nhọn có sẵn trong cốp xe cầm

theo. Khi đi tới giếng nước trong vườn cà phê thì Q, K, Huy khiêng nắp giếng bằng bê tông sang một bên, sau đó K trèo xuống giếng, dùng dao thái lan cắt dây thùng có định máy bơm nước với một thanh sắt ngang dưới giếng rồi cả ba cùng kéo máy bơm nước lên. K dùng dao thái lan cắt dây điện màu trắng xám nối với máy bơm nhưng không đứt nên ra ngoài xe mô tô lấy dao của Huy mang vào để cắt dây điện. Cả ba cùng khiêng máy bơm nước ra xe, chở về cất giấu trong căn nhà hoang tại Thôn 1, xã Tân Bình, huyện Đ, tỉnh G (là vị trí cất máy bơm lấy trộm trước đó) rồi tất cả về nhà bà nội của Huy để ngủ.

Khoảng 09 giờ ngày 06/11/2021, K điều khiển xe mô tô biển số 81B2 - 685.75 chở Q đến vị trí cất giấu máy bơm trộm cắp; Q ngồi chờ, còn K chở máy bơm nước lấy trộm của ông Nguyễn Hoàng V đến cửa hàng mua bán, sửa chữa máy bơm nước của anh Lê Dư P tại Tổ dân phố 5, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh G bán được 400.000 đồng. Số tiền này K và Q dùng đổ xăng, uống nước hết 90.000 đồng; còn lại 310.000 đồng Q cất giữ. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, K điều khiển xe mô tô chở chiếc máy bơm đã trộm cắp của ông Nguyễn Cao C đi bán. Khi tới gần bùng binh chợ huyện Đ, tỉnh G thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt giữ. Bị cáo Q và đối tượng K, Huy đã khai nhận hành vi của mình đồng thời giao nộp các vật chứng sử dụng để trộm cắp cùng số tiền 310.000 đồng.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 134/KL-HĐĐGTS ngày 03/12/2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện Đ kết luận: 01 máy bơm nước hiệu TD, loại 2.0HP có trị giá là 1.400.000 đồng; 01 máy bơm nước hiệu TD loại 3.0HP màu xanh trị giá 2.100.000 đồng. Tổng trị giá tài sản bị chiếm đoạt là 3.500.000 đồng.

Về xử lý vật chứng của vụ án:

- Đối với xe mô tô biển số 81B2-685.75 và một con dao dài 20cm, cán dao bằng nhựa màu vàng qua điều tra xác định là tài sản của anh Trần Văn Hơ (sinh năm 1990 là cậu của K). Việc K sử dụng chiếc xe và con dao vào việc phạm tội, anh Hơ không biết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã trả lại cho anh Hơ.

- Đối với 01 máy bơm nước (loại bơm chìm), hiệu TD, loại 2.0HP, trên máy bơm có nối một đoạn dây điện màu đen đã trả cho ông Nguyễn Hoàng V là chủ sở hữu.

- Đối với 01 máy bơm nước (loại bơm chìm), hiệu TD, loại 3.0HP, trên máy bơm có nối một đoạn dây điện màu trắng xám đã trả cho ông Nguyễn Cao C là chủ sở hữu.

- Đối với con dao dài khoảng 30cm, cán gỗ, mũi bằng mà Hồ Q Huy sử dụng khi đi trộm cắp tài sản là dao của bà Trần Thị Th. Bà Th không biết việc Huy lấy dao đi trộm cắp tài sản nên không thu giữ con dao trên.

- Đối với chiếc điện thoại Nokia màu đen, Hồ Q Huy sử dụng khi đi trộm cắp tài sản, qua xác minh xác định là điện thoại của bà Lê Thị L. Bà Lê Thị L không biết

việc Huy mượn điện thoại để đi trộm cắp tài sản nên cơ quan Công an không thu giữ điện thoại trên.

- Đối với 01 cục sạc dự phòng hiệu KENSONIC, màu trắng đen chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh G để phục vụ cho công tác xét xử và xử lý vật chứng.

- Số tiền 310.000 đồng tiếp tục tạm giữ tại tài khoản tạm giữ của Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ, tỉnh G để xử lý trong giai đoạn xét xử.

Về dân sự: Ông Nguyễn Hoàng V và ông Nguyễn Cao C đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm. Đối với số tiền 400.000 đồng mà ông Lê Dư P đã bỏ ra mua máy bơm, ông P đã nhận đủ bồi thường từ K và không có yêu cầu gì thêm.

Tại bản Cáo trạng số: 28/CT-VKS ngày 06 tháng 4 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh G truy tố bị cáo Nguyễn Quốc Q về tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với Nguyễn Quốc Q và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về hình sự:

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s, h khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Quốc Q;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc Q từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù.

Về xử lý vật chứng:

- 01 cục sạc dự phòng hiệu KENSONIC, màu trắng đen là vật chứng bị cáo Q sử dụng thực hiện hành vi phạm tội, nên tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

- Số tiền 310.000 đồng là tiền bị cáo Q thu lợi bất chính từ việc bán tài sản trộm cắp, nên tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Quốc Q phải chịu 200.000 đồng.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Quốc Q đồng ý với quyết định truy tố và bản luận tội của Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời nói sau cùng trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án.

Căn cứ vào các tình tiết, chứng cứ nêu trên,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều Hơ pháp và đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo và hình phạt: Vào ngày 06/11/2021, Nguyễn Quốc Q đã thực hiện hành vi trộm cắp 01 máy bơm nước hiệu TD, loại 2.0HP của ông Nguyễn Hoàng V có trị giá là 1.400.000 đồng và trộm cắp 01 máy bơm nước hiệu TD loại 3.0HP màu xanh của ông Nguyễn Cao C có trị giá 2.100.000 đồng tại xã K'Dang, huyện Đ, tỉnh G.

Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác của bị cáo Nguyễn Quốc Q là nguy hiểm cho xã hội, tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 3.500.000đồng. Do vậy, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ truy tố là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội do lỗi cố ý trực tiếp, chỉ vì bản chất lười lao động, thích tiêu xài trên sức lao động của người khác nên bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân, xâm phạm trật tự trị an xã hội tại địa phương được pháp luật bảo vệ. Ngày 26/5/2022 Tòa án nhân dân huyện Đ mở phiên tòa xét xử sơ thẩm đối với bị cáo, nhưng bị cáo không đến tham gia phiên tòa và không có mặt tại nơi cư trú. Ngày 03/6/2022 bị cáo bị bắt tạm giam theo Quyết định bắt, tạm giam số 03/2022/HSST-QĐBTG ngày 27/5/2022 của Tòa án nhân dân huyện Đ. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy phải áp dụng cho bị cáo mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mới đủ tính chất răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội.

Đối với Hồ Q Huy, Võ Anh K là người cùng thực hiện hành vi trộm cắp tài sản với Nguyễn Quốc Q. Tuy nhiên, tại thời điểm thực hiện hành vi trộm cắp ngày 06/11/2021 thì Hồ Q Huy mới 15 năm 01 tháng 27 ngày tuổi và Võ Anh K mới 14 năm 05 tháng tuổi. Căn cứ khoản 2 điều 12 Bộ luật Hình sự thì Huy và K chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự với hành vi trộm cắp tài sản nêu trên. Ngày 06/01/2022, Công an huyện Đ, tỉnh G đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Hồ Q Huy và Võ Anh K bằng hình thức cảnh cáo là có căn cứ.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.
- Về nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo phạm tội gây thiệt hại không lớn. Vì vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s, h khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về vật chứng:

- Đối với xe mô tô biển số 81B2-685.75 và một con dao dài 20cm, cán dao bằng nhựa màu vàng qua điều tra xác định là tài sản của anh Trần Văn Hơ (sinh năm 1990 là cậu của K). Việc K sử dụng chiếc xe và con dao vào việc phạm tội, anh Hơ không biết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã trả lại cho anh Hơ là phù Hơ.

- Đối với 01 máy bơm nước (loại bơm chìm), hiệu TD, loại 2.0HP, trên máy bơm có nối một đoạn dây điện màu đen đã trả cho ông Nguyễn Hoàng V là chủ sở hữu là phù Hơ.

- Đối với 01 máy bơm nước (loại bơm chìm), hiệu TD, loại 3.0HP, trên máy bơm có nối một đoạn dây điện màu trắng xám đã trả cho ông Nguyễn Cao C là chủ sở hữu là phù Hơ.

- Đối với con dao dài khoảng 30cm, cán gỗ, mũi bằng mà Hồ Q Huy sử dụng khi đi trộm cắp tài sản là dao của bà Trần Thị Th. Bà Th không biết việc Huy lấy dao đi trộm cắp tài sản nên không thu giữ con dao trên là phù Hơ.

- Đối với chiếc điện thoại Nokia màu đen, Hồ Q Huy sử dụng khi đi trộm cắp tài sản, qua xác minh xác định là điện thoại của bà Lê Thị L – mẹ của Huy. Bà Lê Thị L không biết việc Huy mượn điện thoại để đi trộm cắp tài sản nên cơ quan Công an không thu giữ điện thoại trên là phù Hơ.

- Đối với 01 cục sạc dự phòng hiệu KENSONIC, màu trắng đen thuộc sở hữu của bị cáo Q. Bị cáo Q sử dụng chiếu sáng để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, nên tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

- Số tiền 310.000 đồng thu giữ của bị cáo Q. Đây là tiền thu lợi bất chính từ việc bán tài sản trộm cắp mà có, nên tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Ông Nguyễn Hoàng V và ông Nguyễn Cao C đã nhận lại tài sản bị trộm cắp, ông Lê Dư P đã nhận đủ số tiền 400.000 đồng mua máy bơm từ K và không có yêu cầu gì thêm. Vì vậy HĐXX không xem xét.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Q phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s, h khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;
- Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự;
- Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 106; Điều 135 và Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc Q phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc Q 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam (ngày 03/6/2022).

3. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước:

01 cục sạc dự phòng hiệu KENSONIC, màu trắng – đen. Theo Biên bản V/v giao nhận vật chứng, tài sản ngày 25/4/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ.

Số tiền 310.000 đồng tại tài khoản số 5012203000016, chủ tài khoản là Công an huyện Đ, tỉnh G thuộc Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn chi nhánh Đ Đông G, nội dung thanh toán: Tiền vật chung vụ Nguyễn Quốc Q TCN tại KDang, thể hiện tại Lệnh thanh toán ngày 21/02/2022 của Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn chi nhánh Đ Đông G.

4. Về án phí:

Xử buộc bị cáo Nguyễn Quốc Q phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

5. Về quyền kháng cáo:

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 15/7/2022), bị cáo có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh G xét xử phúc thẩm. Đối với bị hại và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh G;
- Sở tư pháp tỉnh G;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh G;
- Cơ quan Thi hành án tỉnh G;
- Cơ quan điều tra - Công an huyện Đ;
- Cơ quan Thi hành án hình sự - Công an huyện Đ;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ/VT.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hoài Thơ